

Bản án số: 95/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 26-3-2026
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phạm Hoàng Vinh;
- Bà Lê Thị Thuý Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 974/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2025, về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Võ Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh; số CC: 095185000050, do Bộ C cấp ngày 26/02/2025 (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn - chị Võ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Võ Thị H và anh Nguyễn Văn K chung sống với nhau năm 2015, không có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn vào ngày 20/10/2015, tại Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Tây Ninh. Do vợ chồng không hòa hợp, bất đồng ý kiến, hai vợ chồng làm ăn thất bại, gây nợ nần. anh K đánh đập, đuổi chị ra khỏi nhà. Chị H về nhà cha mẹ ruột sinh sống từ tháng 8/2024, vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2024 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: chị H và anh K sống chung có 01 con chung tên là Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 04/6/2019, hiện con chung đang sống chung với chị. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh K cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập cho anh Nguyễn Văn K, nhưng anh K không đến Tòa án nên không có lời khai, lời trình bày, anh K không cung cấp tài liệu, chứng cứ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 228, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị H đối với anh Nguyễn Văn K.

Chị Võ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: giao con chung tên Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 04/6/2019 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: nguyên đơn chị Võ Thị H, bị đơn anh Nguyễn Văn K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh K.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: anh K có nơi cư trú tại số nhà H, tổ C, ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của chị H yêu cầu được ly hôn với anh K, thấy rằng:

[3.1] Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Văn K là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 20/10/2025 tại Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Tây Ninh, nên quan hệ hôn nhân của anh chị hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ từ năm 2015.

[3.2] Về nguyên nhân mâu thuẫn: chị H khai quá trình vợ chồng chung sống không hòa hợp, bất đồng ý kiến, hai vợ chồng làm ăn thất bại, gây nợ nần. anh K đánh đập, đuổi chị ra khỏi nhà. Chị H về nhà cha mẹ ruột sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2024 cho đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh K đến Tòa án để cung cấp lời khai và tham gia hòa giải tại Tòa án nhưng anh K không đến. Anh K không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng không có khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị H đối với anh Nguyễn Văn K.

[4] Xét yêu cầu nuôi con chung của chị H, thấy rằng: chị H khai chị và anh K sống chung có 01 con chung tên là Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 04/6/2019. Chị H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, chị H có nghề nghiệp làm công nhân thu nhập ổn định, có điều kiện nuôi con; hiện nay cháu K1 đang sống chung với chị H, nên chị H yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là có căn cứ chấp nhận. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí: chị Võ Thị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 228, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” của chị Võ Thị H đối với anh Nguyễn Văn K.

Về hôn nhân: chị Võ Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: chị Võ Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên là Nguyễn Đăng K1, sinh ngày 04/6/2019. Ghi nhận chị H không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: chị Võ Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0014393 ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 10
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Phước Vĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu.
- MHS: 03.001.149.10988318;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Kim Ngân